TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **29**/2023/QĐST-DS	*Sóc Sơn, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đ** (SeABank)**;** Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: Bà Lã Thị H - Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Xử lý nợ. Theo Giấy ủy quyền số 68/2022/UQ-SeABank ngày 14/01/2022 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đ. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Đình Thông – Chuyên viên Thu giữ và xử lý tàn sản bảo đảm Miền Bắc – Khối XLN Ngân hàng TMCP Đ. Theo Giấy ủy quyền số 4768/2023/UQ-SeABank ngày 07/4/2023.

Bị đơn: Ông **Trần L, s**inh năm: 1975; Địa chỉ: Khối 5 xã P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nhận nợ:

Ông Trần L còn nợ **Ngân hàng TMCP Đ** theo hợp đồng theo Hợp đồng cho vay từng lần số **REF2006500230/HDTD/H30-TL ngày 06/03/2020 số tiền** tính đến hết ngày 22/08/2023 là 675.643.737 đồng**.** cụ thể như sau: Nợ gốc: 467.710.723 đồng; Nợ lãi trong hạn: 135.206.212 đồng; Nợ lãi quá hạn: 72.726.802 đồng

2.2. Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên về phương án trả nợ như sau:

Ông Trần L có nghĩa vụ thanh toán ngay cho SeABank khoản nợ theo Hợp đồng cho vay từng lần số REF2006500230/HDTD/H30-TL ngày 06/03/2020, tổng nợ tạm tính đến hết ngày 22/08/2023 như sau:

- Nợ gốc:	467.710.723 đồng
- Nợ lãi trong hạn:	135.206.212 đồng
- Nợ lãi quá hạn:	72.726.802 đồng
Tổng số tiền nợ là:	675.643.737 đồng

Buộc ông Trần L phải tiếp tục trả nợ cho SeABank số tiền nợ lãi, phạt, phí phát sinh theo lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng cho vay từng lần số REF2006500230/HDTD/H30-TL ngày 06/03/2020 kể từ ngày 23/8/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;

2.3. Về việc xử lý tài sản bảo đảm:

Kể từ ngày Quyết định/Bản án có hiệu lực pháp luật, ông Trần L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền gốc, lãi phát sinh thì SeABank được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, bán/chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản vay là: 01 xe ô tô nhãn hiệu NISSAN, số loại NAVARA EL,Số khung: MNTCC2D23Z0068674, số máy: YD25871944T, BKS: 29H – 374.37 theo Giấy đăng ký xe ô tô số 791218 do Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 02/03/2020 cho ông Trần L để thu hồi nợ cho SeABank.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho SeABank, thì ông Trần L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho SeABank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đã được các bên thống nhất quyết toán là 5.000.000 đồng. Ngân hàng đã nộp tạm ứng số tiền trên để thực hiện vệc giải quyết vụ án. Hai bên thống nhất thỏa thuận để ông Trần L tự nguyện chịu

chi phí tố tụng trên và có nghĩa vụ hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Đ số tiền **5.000.000 đồng** trong quá trình thi hành án.

2.4. Về án phí: Vụ án áp dụng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Án phí dân sự sơ thẩm là 31.025.749 đồng, do các bên thỏa thuận được toàn bộ nên chỉ phải chịu 50%= **15.512.847** đồng. Hai bên thỏa thuận thống nhất ông Trần L chịu cả.

Ngân hàng TMCP Đ được hoàn trả lại 14.800.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo Biên lai thu tiền TUAP số 0006120 ngày 19/6/2023.

2.5. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Hải